

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2023
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Căn cứ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai: Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công địa phương và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc sửa đổi một số nội dung của “Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 09/TTr-SCT ngày 14 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: Hà.

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, NL, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Quế



KẾ HOẠCH

Khuyến công địa phương năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 142 /QĐ-UBND ngày 31/03/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Triển khai Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc sửa đổi một số nội dung của “Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khuyến khích, huy động các nguồn lực hỗ trợ đầu tư vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập, thực hiện phân công lại lao động xã hội và góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Yêu cầu

- Hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Các đề án hỗ trợ khuyến công phải có tác động lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển công nghiệp nông thôn, phù hợp với chiến lược, quy hoạch tỉnh.

- Nội dung nhiệm vụ, đề án phải phù hợp với quy định của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan. Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ kinh phí khuyến công phải bố trí đủ kinh phí thực hiện đề án và cam kết chưa được hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của Nhà nước cho cùng một nội dung chi được kinh phí khuyến công hỗ trợ.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH KHUYẾN CÔNG

1. Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

2. Hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn gắn với du lịch.

(Theo phụ lục chi tiết kèm theo Kế hoạch này)

III. KINH PHÍ, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí khuyến công cấp tỉnh được cấp theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh, vốn của cơ sở công nghiệp nông thôn và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Tiến độ: Hoàn thành trong kỳ quyết toán tài chính năm 2023 theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2023; chịu trách nhiệm toàn diện về việc sử dụng kinh phí, đảm bảo theo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, hiệu quả đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố liên quan giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu Kế hoạch đề ra, đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Kiểm tra, nghiệm thu, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023 theo đúng quy định.

2. Các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc sửa đổi một số nội dung của “Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai để triển khai thực hiện. Phối hợp Sở Công Thương theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ khuyến công, bảo đảm việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, có hiệu quả và đúng theo quy định của pháp luật./.



PHỤ LỤC

DANH MỤC ĐỀ ÁN KHUYẾN CÔNG ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên đề án	Địa điểm thực hiện	Năm 2023		
			Tổng cộng	Kinh phí Khuyến công cấp tỉnh	Đối ứng tối thiểu của cơ sở thụ hưởng
I	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp		3.820	1.910	1.910
1	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản	Thị xã An Khê	180	90	90
2	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất củi trâu	Thị xã AyunPa	360	180	180
3	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến thực phẩm	Huyện Phú Thiện	360	180	180
4	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản	Huyện KrôngPa	300	150	150
5	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản	Huyện Kbang	360	180	180
6	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến mật ong	Huyện Chư Păh	540	270	270
7	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất nhang		280	140	140
8	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất dược liệu	Huyện Ia Grai	360	180	180
9	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến thức ăn chăn nuôi	Huyện Đức Cơ	360	180	180
10	"Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến mật ong"	Huyện Chư Pưh	360	180	180
11	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất rượu		360	180	180
II	Hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn gắn với du lịch		90	90	
	Hỗ trợ phòng trưng bày cho các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu từ cấp tỉnh trở lên	Thành phố Pleiku	45	45	
		Huyện Chư Prông	45	45	
	Tổng cộng		3.910	2.000	1.910

TT	Tên đề án	Địa điểm thực hiện	Năm 2023		
			Tổng cộng	Kinh phí Khuyến công cấp tỉnh	Đối ứng tối thiểu của cơ sở thụ hưởng